

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD23B3** Năm học: **24-25**
Mã MH/MĐ: **MH03243** Học kỳ: **01**
Tên MH/MĐ: **Thống kê ứng dụng**
Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2353403023632	Trần Thị Ngọc	Diễm	07/07/2005		0	0	0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
2	2353403023637	Chung Thuận	Phát	02/03/2007		6	6	10	10.0	8.0	8.0		6.5		7.2
3	2353403023639	Hồ Nguyệt	Quế	05/10/2008		6	8	10	9.0	10.0	8.0		7.0		7.7
4	2353403023642	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	06/12/2008		8	6	8	8.0	5.0	8.0		5.5		6.1
5	2353403023644	Hồ Minh	Tường	04/02/2008		6	8	7	9.0	7.0	8.0		7.5		7.6
6	2353403023646	Võ Thị Tường	Vi	26/03/2008		8	8	10	10.0	7.0	7.0		5.5		6.6
7	2353403023649	Nguyễn Triệu	Vỹ	08/10/2008		8	5	5	8.0	6.0	6.0		3.0		4.4
8	2353403023652	Tô Thị Như	Ý	15/12/2008		5	8	8	9.0	6.0	5.0		0.0		2.7
9	2353403023654	Nguyễn Phạm Bình	Yên	14/04/2008		6	8	10	8.0	8.0	6.0		5.0		6.0
10	2353403025250	Trần Ngô Yến	Trình	07/02/2008		10	8	10	10.0	8.0	7.0		5.0		6.5
11	2353403025268	Nguyễn Văn	Triết	16/09/2008		6	8	9	9.0	8.0	7.0		6.5		7.1

Châu Đốc, ngày 6 tháng 1 năm 2025

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Từ Cao Thanh Hà